TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MINH** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 07-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Đạng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Bình, bà Phạm Thị Thỏa.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Quỳnh Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại nhà Văn hóa thôn Phố Chợ, xã Mậu Duệ, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Lù Chá S, sinh ngày 06/3/1973, tại xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lù Chừ N (đã chết) và bà Vàng Thị M (đã chết); có vợ: Vàng Thị D, sinh năm 1975 và con: có 06 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt ngày 02/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Bùi Thị H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông:* Ông Sùng Mí C; địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 9 năm 2023, Lù Chá S một mình đi bộ đến khu vực nương ngô của gia đình thuộc thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang cách nhà S khoảng 02 tiếng đi bộ. Tại đây S đã phát cỏ, cuốc đất và gieo trồng hạt giống lấy từ quả thuốc phiện được cất giấu trước đó. Khoảng 01 tháng sau S lên kiểm tra thấy cây

thuốc phiện đã mọc cao khoảng 01 - 02 cm. Sau đó hàng tháng, S đều lên khu vực trồng cây thuốc phiện trên để nhổ cỏ, vun đất, chăm sóc cây thuốc phiện.

Khoảng 07 giờ sáng ngày 30/3/2024 S một mình đi bộ đến lán ở trong khu vực trồng cây thuốc phiện rồi tự làm 01 bộ dụng cụ để cắt quả thuốc phiện nhằm mục đích lấy nhựa thuốc phiện, bằng cách gắn 06 mảnh kim loại nhỏ làm lưỡi cắt vào một đoạn gỗ buộc bằng sợi dây chỉ và 01 dụng cụ cạo nhựa thuốc phiện bằng 01 thanh cây tre. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày S đi xuống khu vực trồng cây thuốc phiện dùng bộ dụng cụ tự chế khứa dọc thân nhiều quả thuốc phiện rồi lên lán nghỉ qua đêm. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày hôm sau S dậy sử dụng mảnh gỗ tự chế đi cạo lấy số nhựa thuốc phiện tiết ra từ những vết khứa ở quả thuốc phiện từ chiều hôm trước rồi mang về lán cho vào 01 hộp nhựa màu trắng gói vào túi nilon màu trắng cất giấu trong lán. Sau đó hàng ngày vào buổi chiều, S lặp lại việc khứa vỏ quả thuốc phiện để lấy nhựa để cho vào hộp nhựa cất giấu.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút sáng ngày 02/4/2024 khi S mang theo số dụng cụ trên đi từ lán xuống khu vực trồng cây thuốc phiện để tiếp tục cạo nhựa trên số quả thuốc phiện đã rạch vào chiều hôm trước thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số tang vật nêu trên.

Quá trình khám nghiệm hiện trường phát hiện, tạm giữ: Trên nương ngô của Lù Chá S, có 1390 cây thực vật màu xanh, còn tươi, có đặc điểm giống nhau, gồm, rễ, thân, lá và quả, trên các quả đều có nhiều vết cắt dọc (có đặc điểm giống với cây thuốc phiện tươi) cây cao nhất là 1,3m; cây thấp nhất là 70cm, đang mọc xen lẫn với cây rau cải, trên diện tích 594 m^2; Cách vị trí số 01 về hướng Đông Bắc 32m, phát hiện một lán tạm lợp bằng tấm ván gỗ, Kiểm tra bên trong lán phát hiện dưới tấm ván gỗ kê ngủ có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 hộp nhựa màu trắng; bên trong hộp có chất nhựa dẻo màu nâu đen (nghi nhựa thuốc phiện); Cách vị trí số 2 về hướng Đông Bắc 5,2m phát hiện 01 cuốc cán bằng gỗ dài 95cm, lưỡi cuốc bằng kim loại.

Tại kết luận giám định số 142/KL-KTHS, ngày 09/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang, kết luận về đối tượng giám định:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại nhựa Thuốc phiện, có khối lượng là 67,08g *(sáu mươi bảy phẩy không tám gam)*.

Thuốc phiện nằm trong danh mục I, mục ID, số thứ tự 3, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất."

Tại Kết luận giám định số 2504/KL-KTHS, ngày 11/4/2024 Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận về đối tượng giám định: "Mẫu cây thực vật ký hiệu A gửi giám định đều là cây Thuốc phiện (Anh túc, A phiến) có tên khoa học là: *Papaver somniferum* L. thuộc họ Anh túc. Họ Anh túc có tên khoa học là: *Papaveraceae Juss*."

Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ gồm: 01 *(một)* phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi *"Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A"*. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự,

Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 *(một)* phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi *"Vỏ bao gói sau giám định"*. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) túi giấy màu nâu, mặt trước túi ghi "Vỏ bao gói và hộp niêm phong cũ", bên trong có 01 (một) hộp niêm phong cũ, trên hộp ghi "VỊ TRÍ SỐ 2"; 01 (một) túi nilon màu trắng và 01 (một) hộp nhựa màu trắng, có kích thước (15,5 x 13,5 x 6,5)cm; 01 (một) thanh gỗ dài 10,5cm, một đầu có 06 (sáu) thanh kim loại có kích thước (2 x 05) cm được buộc gắn vào thanh gỗ bằng sợi dây màu đen; 01 (một) mảnh gỗ màu nâu, dài 24cm, một đầu có kích thước (4,3 x 14)cm, một đầu có kích thước (10 x 1,5)cm; 01 (một) dao bằng kim loại màu xám đen, cán bằng gỗ, dài 51cm; 01 (một) chiếc cuốc cán bằng gỗ, dài 95cm, lưỡi cuốc bằng kim loại màu đen, kích thước (22 x 9)cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKSYM ngày 10/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh truy tố bị cáo Lù Chá S về tội "Sản xuất trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lù Chá S, phạm tội "Sản xuất trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lù Chá S từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 02/4/2024; Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để tịch thu và tiêu hủy đối với các vật chứng gồm: 01 *(một)* phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi *"Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A"*. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 *(một)* phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi *"Vỏ bao gói sau giám định"*. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) túi giấy màu nâu, mặt trước túi ghi "Vỏ bao gói và hộp niêm phong cũ", bên trong có 01 (một) hộp niêm phong cũ, trên hộp ghi "VỊ TRÍ SỐ 2"; 01 (một) túi nilon màu trắng và 01 (một) hộp nhựa màu trắng, có kích thước (15,5 x 13,5 x 6,5)cm; 01 (một) thanh gỗ dài 10,5cm, một đầu có 06 (sáu) thanh kim loại có kích thước (2 x 05) cm được buộc gắn vào thanh gỗ bằng sợi dây màu đen; 01 (một) mảnh gỗ màu nâu, dài 24cm, một đầu có kích thước (4,3 x 14)cm, một đầu có kích thước (10 x 1,5)cm; 01 (một) dao bằng kim loại màu xám đen, cán bằng gỗ, dài 51cm; 01 (một) chiếc cuốc cán bằng gỗ, dài 95cm, lưỡi cuốc bằng kim loại màu đen, kích thước (22 x 9)cm tạm giữ được trong quá trình điều tra, xét thấy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng; Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Việc Điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lù Chá S về tội "Sản xuất trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong vụ án này bị cáo trồng cây thuốc phiện vì mục đích cho cây ra quả để thu hoạch nhựa làm thuốc cho gia súc, gia cầm, do bị cáo không được học hành, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt 03 năm tù. Về các đề nghị khác, tôi nhất trí như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không bổ sung lời bào chữa, nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên và người bào chữa không tranh luận đối đáp gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung bào chữa của người bào chữa, nghe lời khai của bị cáo và ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Lù Chá S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số: 142/KL-KTHS, ngày 09/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận nhựa Thuốc phiện, có khối lượng là 67,08g, Kết luận giám định số 2504/KL-KTHS, ngày 11/4/2024 Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận cây thuốc phiện; ngoài ra còn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám xét, bản ảnh cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng tháng 09/2023, Lù Chá S đã hiện hành vi trồng và chăm sóc 1.390 cây thuốc phiện trên 01 mảnh đất nương của gia đình có diện tích là 594m^2 thuộc thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang, đến cuối tháng 3, đầu tháng 4 năm 2024 khi cây đã ra hoa có quả, S đã sử dụng dụng cụ tự chế để khứa (chiết xuất) và cạo lấy nhựa thuốc phiện được tổng khối lượng là 67,08g *(sáu mươi bảy phẩy không tám gam)* nhằm mục đích để làm thuốc cho gia súc gia cầm, đến 09 giờ 40 phút ngày 02/4/2024 thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Yên Minh truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh là có căn cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lù Chá S phạm tội "Sản xuất trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trong khi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết xã hội nhất định nên nhận thức được hành vi trồng cây thuốc phiện để khai thác lấy nhựa hay bất kỳ mục đích gì đều bị pháp luật cấm và nghiêm trị, mặt khác Nhà nước ta đang ra sức tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và hệ lụy khôn lường của nó, nhưng vì muốn có nhựa cây thuốc phiện để làm thuốc cho gia súc, gia cầm nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi sản xuất trái phép 67,08g *(sáu mươi bảy phẩy không tám gam)* nhựa thuốc phiện, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã thực hiện, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, biết tuân thủ các quy định của Nhà nước và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 248 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Lù Chá S có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo không phạm tội nào khác.

[8] Biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy gồm: 01 *(một)* phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi *"Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A"*. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 *(một)* phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi *"Vỏ bao gói sau giám định"*. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ

viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) túi giấy màu nâu, mặt trước túi ghi "Vỏ bao gói và hộp niêm phong cũ", bên trong có 01 (một) hộp niêm phong cũ, trên hộp ghi "VỊ TRÍ SỐ 2"; 01 (một) túi nilon màu trắng và 01 (một) hộp nhựa màu trắng, có kích thước (15,5 x 13,5 x 6,5)cm; 01 (một) thanh gỗ dài 10,5cm, một đầu có 06 (sáu) thanh kim loại có kích thước (2 x 05) cm được buộc gắn vào thanh gỗ bằng sợi dây màu đen; 01 (một) mảnh gỗ màu nâu, dài 24cm, một đầu có kích thước (4,3 x 14)cm, một đầu có kích thước (10 x 1,5)cm; 01 (một) dao bằng kim loại màu xám đen, cán bằng gỗ, dài 51cm; 01 (một) chiếc cuốc cán bằng gỗ, dài 95cm, lưỡi cuốc bằng kim loại màu đen, kích thước (22 x 9)cm tạm giữ được trong quá trình điều tra, xét thấy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng.

[10] Đối với tổng số 1390 cây thuốc phiện thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã gửi 50 cây để giám định. Số còn lại gồm 1340 cây, xét thấy số vật chứng trên thuộc loại mau hỏng nên căn cứ điểm a, khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, ngày 29/5/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Yên Minh ra Quyết định xử lý vật chứng số 70/QĐ-ĐCSHS-KTMT, Quyết định xử lý: 1340 (một nghìn ba trăm bốn mươi) cây thuốc phiện còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định bằng hình thức, tịch thu, tiêu hủy. Cùng ngày 29/5/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Yên Minh đã phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tiến hành tiêu hủy xong bằng hình thức đốt cháy hoàn toàn là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo đã có đơn xin miễn án phí gửi tới Tòa án, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Do vậy các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ cần được chấp nhận; đề nghị của người bào chữa về áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là 03 năm tù, là chưa tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 248, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 329, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2021; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lù Chá S, phạm tội "Sản xuất trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lù Chá S 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 02/4/2024.

Quyết định tạm giam bị cáo Lù Chá S với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 *(một)* phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi *"Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A"*. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 *(một)* phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi *"Vỏ bao gói sau giám định"*. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) túi giấy màu nâu, mặt trước túi ghi "Vỏ bao gói và hộp niêm phong cũ", bên trong có 01 (một) hộp niêm phong cũ, trên hộp ghi "VỊ TRÍ SỐ 2"; 01 (một) túi nilon màu trắng và 01 (một) hộp nhựa màu trắng, có kích thước (15,5 x 13,5 x 6,5)cm; 01 (một) thanh gỗ dài 10,5cm, một đầu có 06 (sáu) thanh kim loại có kích thước (2 x 05) cm được buộc gắn vào thanh gỗ bằng sợi dây màu đen; 01 (một) mảnh gỗ màu nâu, dài 24cm, một đầu có kích thước (4,3 x 14)cm, một đầu có kích thước (10 x 1,5)cm; 01 (một) dao bằng kim loại màu xám đen, cán bằng gỗ, dài 51cm; 01 (một) chiếc cuốc cán bằng gỗ, dài 95cm, lưỡi cuốc bằng kim loại màu đen, kích thước (22 x 9)cm.

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang).

4. Án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là 200.000[đ] (hai trăm nghìn đồng) đối với bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Yên Minh;
- Cơ quan THAHS CA huyện Yên Minh;
- Chi cục THADS H Yên Minh;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu hsva, hstha, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Đạng